TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 170/2022/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 168/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Trịnh Đình Ấ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 25, tổ 26, khóm 3, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Kiều Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Địa chỉ: Số 25, tổ 26, khóm 3, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ấ và chị Ng kết hôn với nhau vào ngày 23/8/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc. Thời gian sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Anh Ấ và chị Ng không còn chung sống với nhau đã lâu. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống chung không hòa hợp. Do đó, anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trịnh Thị Như A, sinh ngày 23/5/2011 và Trịnh Đình V sinh ngày 08/8/2019. Hiện nay, 02 con đang sống với chị Ng. Anh Ấ và chị Ng thống nhất chị Nga được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Trịnh Thị Như A, sinh ngày 23/5/2011 và Trịnh Đình V sinh ngày 08/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ng không yêu cầu anh Ấ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, anh Ấ không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về tài sản chung: Anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trịnh Thị Như A, sinh ngày 23/5/2011 và Trịnh Đình V sinh ngày 08/8/2019. Hiện nay, 02 con chung đang sống với chị Ng. Anh Ấ và chị Ng thống nhất chị Ng được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Trịnh Thị Như A, sinh ngày 23/5/2011 và Trịnh Đình V sinh ngày 08/8/2019. Chị Ng không yêu cầu anh Ấ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, anh Ấ không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trịnh Đình Ấ và chị Nguyễn Thị Kiều Ng phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ấ và chị Ng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011713 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh Ấ và chị Ng đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 11;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huế